TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GR
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 96/2024/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 8 - 2024
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GR, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Nhi**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Phùng Thị Loan** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Mộng Đẹp** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXX-ST ngày 04 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 79/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Huỳnh Thế A**, sinh năm 1985. Nơi ĐKHKTT: Ấp 3, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn G, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Bà **Võ Thị Thanh T**, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp 3, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25 tháng 3 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Huỳnh Thế A trình bày:

- *Về hôn nhân:* Ông và bà Võ Thị Thanh T tự nguyện tiến đến hôn nhân với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 12 tháng 8 năm 2014. Do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, ông và bà T không còn sống chung với

nhau từ năm 2021 cho đến nay. Ông thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu ly hôn với bà T.

- *Về con chung*: Ông và bà T có 03 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia B sinh ngày 01 tháng 11 năm 2014, Nguyễn Huỳnh Gia H sinh ngày 24 tháng 9 năm 2016 và Nguyễn Huỳnh Gia L sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018. Hiện cháu Bảo đang sống cùng ông, còn cháu Hân và cháu Linh đang sống cùng bà T. Khi ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bảo, ông đồng ý giao cháu Hân và cháu Linh cho bà T nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng*: Ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi cháu Bảo. Ông đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Hân và cháu Linh mỗi cháu mỗi tháng là 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Do không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình làm viêc bị đơn bà Võ Thị Thanh T trình bày:

- *Về hôn nhân:* Bà và ông Nguyễn Huỳnh Thế A tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu vào ngày 12 tháng 8 năm 2014. Do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn được nên bà đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông Thế A.

- *Về con chung*: Bà và ông Thế A có 03 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia B sinh ngày 01 tháng 11 năm 2014, Nguyễn Huỳnh Gia H sinh ngày 24 tháng 9 năm 2016 và Nguyễn Huỳnh Gia L sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018. Hiện cháu Bảo đang sống cùng ông Thế A, cháu Hân và cháu Linh đang sống cùng bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hân và cháu Linh, bà đồng ý giao cháu Bảo cho ông Thế A nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng*: Bà yêu cầu ông Thế A cấp dưỡng nuôi cháu Hân và cháu Linh mỗi tháng mỗi cháu là 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Bà không cấp dưỡng nuôi dưỡng cháu Bảo.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Do không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56, của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Thế A. Tiếp tục giao con chung là cháu Bảo cho ông Thế A, giao cháu Linh và cháu Hân cho bà T nuôi dưỡng. Ông Thế A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi

cháu Hân và cháu Linh mỗi cháu mỗi tháng là 1.500.000 đồng. Tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Nguyên đơn ông Nguyễn Huỳnh Thế A khởi kiện bị đơn bà Võ Thị Thanh T có địa chỉ tại ấp 3, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Do ông Thế A có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt ông Thế A, bà T là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: Ông Nguyễn Huỳnh Thế A và bà Võ Thị Thanh T tự nguyện tiến đến hôn nhân với nhau và được Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12 tháng 8 năm 2014 nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Ông Thế A xác định trong cuộc sống chung vợ chồng thường bất đồng quan điểm nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không còn hạnh phúc nên ông yêu cầu được ly hôn với bà T.

[5] Tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình".* Xét thấy: Mối quan hệ hôn nhân của ông Thế A và bà T không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình nghĩa vợ chồng không còn. Mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa nhưng bà T không đến. Việc bà T không đến Tòa án đã thể hiện ý chí không muốn hàn gắn tình cảm với ông Thế A. Do đó, không có điều kiện để ông Thế A và bà T hàn gắn tình cảm, khả năng đoàn tụ là không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông Nguyễn Huỳnh Thế A đối với bà Võ Thị Thanh T.

[6] *Về con chung*: Trong quá trình chung sống ông Thế A và bà T có 03 con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia B sinh ngày 01 tháng 11 năm 2014, Nguyễn Huỳnh Gia H sinh ngày 24 tháng 9 năm 2016 và Nguyễn Huỳnh Gia L sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018. Hiện cháu Bảo đang sống cùng ông Thế A, cháu Hân và cháu Linh đang sống cùng bà T. Khi ly hôn ông Thế A yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bảo, bà T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hân và cháu Linh. Tại Đơn xin xác nhận ngày 17 tháng 6 năm 2024 và Biên bản xác

minh ngày 05 tháng 6 năm 2024 chính quyền địa phương xác định ông Thế A và bà T có đủ điều kiện tiếp tục nuôi dưỡng các con chung theo như yêu cầu của các bên. Do đó, việc giao cháu Bảo cho ông Thế A, giao cháu Hân và cháu Linh cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp nguyện vọng của con chung và đúng quy định pháp luật.

[7] Về cấp dưỡng: Ông Thế A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Hân và cháu Linh mỗi cháu mỗi tháng là 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính từ ngày 21 tháng 8 năm 2024 (ngày xét xử sơ thẩm) cho đến khi cháu Hân và cháu Linh đủ 18 tuổi.

[8] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Ông Thế A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng. Bà T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 228, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông Nguyễn Huỳnh Thế Anh. Cho ông Nguyễn Huỳnh Thế Anh ly hôn với bà Võ Thị Thanh T.

2. *Về con chung*:

Tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia B sinh ngày 01 tháng 11 năm 2014 cho ông Nguyễn Huỳnh Thế A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H sinh ngày 24 tháng 9 năm 2016 và Nguyễn Huỳnh Gia L sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018 cho bà Võ Thị Thanh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Nguyễn Huỳnh Thế A và bà Võ Thị Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về cấp dưỡng*: Ông Nguyễn Huỳnh Thế A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Huỳnh Gia H sinh ngày 24 tháng 9 năm 2016 và Nguyễn Huỳnh Gia L sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018 là 1.500.000 đồng/01 tháng/01 con. Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính từ ngày 21 tháng 8 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền còn chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

5. *Về án phí*:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Huỳnh Thế A phải chịu 300.000 đồng.

Án phí cấp dưỡng: Ông Nguyễn Huỳnh Thế A phải chịu 300.000 đồng.

Ông Nguyễn Huỳnh Thế A đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008620 ngày 02 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên được chuyển thu toàn bộ. Ông Nguyễn Huỳnh Thế A còn phải tiếp tục nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

Bà Võ Thị Thanh T không phải chịu án phí.

6. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã GR;
- Chi cục THADS thị xã GR;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Nhi